

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2025/HS-ST

Ngày: 16 - 4 - 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Hữu Tường.

2/ Bà Võ Thị Lãnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thảo Hoàng Trúc – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 312/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Phan Thị Hồng Y; giới tính: Nữ; sinh ngày: 22/12/1989; sinh tại: Tỉnh Đồng Nai; CCCD số: 07518901XXXX; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Không (hộ khẩu cũ: Hùng Vương, phường Xuân Hòa, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai – ngày 28/9/2023 bị xóa khẩu); chỗ ở: Khu phố 18, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; con ông Phan Quang Th (đã chết), con bà Lai Thị U; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/8/2024 đến nay. (có mặt)

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Hải Nh; sinh năm: 2005; địa chỉ: Trương Thị Hoa, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Anh Ngô Lê Trọng Tr; sinh năm: 2001; địa chỉ: Trần Bá Giao, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Anh Nguyễn Phước L; sinh năm: 1996; địa chỉ: ấp Thới Tây 1, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3/ Anh Võ Văn Ngh; sinh năm: 1990; địa chỉ: Tổ 8, ấp 6, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt Nh sau:

Phan Thị Hồng Y thuê phòng tại khu nhà trọ Thành Long, địa chỉ số 474 đường Trương Thị Hoa, Khu phố 23, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình sinh sống tại đây, Y phát hiện khu vực để xe của nhà trọ có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, biển số 75F1-547.87 không có người sử dụng và trông coi nên Y nảy sinh ý định chiếm đoạt. Vào ngày 07/4/2024, Y dùng tài khoản Zalo tên “Phan Y” nhắn tin với tài khoản Zalo “Lộc Nguyễn” của Nguyễn Phước L với nội dung Y có người cháu ở cùng khu nhà trọ đang nợ Y số tiền 20.000.000 đồng, đã dọn đi nơi khác và để lại 01 xe mô tô không có chìa khóa, không giấy tờ, Y nói L đến lấy xe về sử dụng thì L đồng ý. Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 08/4/2024, L đang ngồi uống cà phê cùng với Võ Văn Ngh thì Y gửi định vị địa chỉ nhà trọ của Y cho L, L nhờ Ngh chở đến chỗ Y để lấy xe thì Ngh đồng ý. Khi L và Ngh đến, Y dùng vân tay mở cửa cổng nhà trọ để L vào lấy xe còn Ngh đứng bên ngoài đợi L. Do xe không có chìa khóa nên L ngồi trên xe mô tô Honda Winner để Ngh điều khiển xe mô tô, dùng chân đẩy xe về nhà L. Đến ngày 11/4/2024, Y nhắn tin qua Zalo nói L đem xe đi sửa bán lấy tiền tiêu xài rồi trả góp cho Y sau Nhng L không trả lời. Sau đó, L đem xe đi sửa hết 600.000 đồng và để ở nhà.

Ngày 16/4/2024, bà Nguyễn Hải Nh phát hiện xe mô tô Honda Winner biển số 75F1-547.87 của ông Ngô Lê Trọng Tr (anh họ của bà Nh) nhờ bà Nh trông coi đã bị mất. Đến ngày 20/4/2024, bà Nh đến Công an phường Tân Thới Hiệp, Quận 12 trình báo sự việc.

Quá trình điều tra, truy xét, Cơ quan điều tra đưa Phan Thị Hồng Y, Nguyễn Phước L và Võ Văn Ngh về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Y thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản Nh trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 124/KL-HĐĐGTS ngày 10/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 12, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 75F1-547.87, số khung: RLHKC2605GY047815, số máy: KC26E1075861 trị giá 13.500.000 đồng.

* Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 75F1-547.87, màu cam đen. Qua xác minh do ông Lê Quốc Tín đứng tên chủ sở hữu, sau đó bán lại cho ông Nguyễn Hồng Thiện vào năm 2017 Nhưng không đăng ký lại. Đến khoảng tháng 8/2023, ông Thiện cho ông Ngô Lê Trọng Tr mượn để làm phương tiện đi lại. Ông Thiện có văn bản ủy quyền cho Tr nhận lại xe nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Tr.

- 01 USB chứa hình ảnh liên quan đến vụ án lưu kèm hồ sơ.

* Đồ vật thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Phước L: 01 áo thun màu đen ngắn tay phía trước ngực áo có hình màu xanh trắng; 01 áo thun dài tay màu đen, 01 dép nhựa màu trắng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Phước L.

Trách nhiệm dân sự: Ông Ngô Lê Trọng Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Nguyễn Phước L không yêu cầu bồi thường 600.000 đồng tiền sửa xe.

Tại Cáo trạng số: 22/CT-VKSQ12 ngày 02/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Phan Thị Hồng Y về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Phước L và Võ Văn Ngh không biết xe mô tô là tài sản do Phan Thị Hồng Y chiếm đoạt của người khác do đó không có vai trò đồng phạm với Y về hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Hồng Y từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định Nh sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 08/4/2024, tại địa chỉ số 474 đường Trương Thị Hoa, Khu phố 23, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, lợi dụng không có người trông coi 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, biển số 75F1-547.87 trị giá 13.500.000 đồng do bà Nguyễn Hải Nh quản lý, Phan Thị Hồng Y đã nói với Nguyễn Phước L là xe mô tô trên là của người quen Y, Y đã cho Nguyễn Phước L mượn xe để sử dụng, sau đó Y nhắn tin với L, nói L bán xe lấy tiền tiêu xài, sau đó trả tiền lại cho Y sau. Hành vi của Y đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, đối với Nguyễn Phước L và Võ Văn Ngh không biết xe mô tô là tài sản do Phan Thị Hồng Y chiếm đoạt của người khác, do đó không có vai trò đồng phạm với Y về hành vi trộm cắp tài sản, Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ nên không đề cập giải quyết.

[4] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo, bị cáo mới phạm tội lần đầu và hiện có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự được quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý, lưu vào hồ sơ vụ án nên không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phan Thị Hồng Y** 01 (một) năm tù Nhng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án, về tội “Trộm cắp tài sản”. Giao bị cáo Phan Thị Hồng Y cho Ủy ban nhân dân phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đã giải thích chế định án treo và nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan CSĐT Công an TP.HCM; (1)
- Thi hành án hình sự; (4)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (4)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (20)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp